

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 116/2008/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam
trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

- Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam là cơ quan trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý nhà nước tổng hợp và thống nhất về biển và hải đảo; thực hiện các dịch vụ công theo quy định của pháp luật.
- Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam có tư cách pháp nhân, con dấu hình Quốc huy, tài khoản riêng và trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường:

a) Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược, chương trình quốc gia, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án về biển, hải đảo để ban hành, phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, phê duyệt;

b) Dự thảo tiêu chuẩn quốc gia về lĩnh vực biển và hải đảo để gửi Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định, công bố theo quy định của pháp luật;

c) Dự thảo thông tư, quyết định, chỉ thị, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy trình chuyên môn, nghiệp vụ, định mức kinh tế - kỹ thuật về điều tra cơ bản, khảo sát, thăm dò, nghiên cứu biển và đại dương.

2. Tham gia xây dựng chiến lược, chính sách về quốc phòng, an ninh, ngoại giao liên quan đến chủ quyền, quyền chủ quyền và các quyền tài phán quốc gia của Việt Nam trên biển và hải đảo; các cơ chế, chính sách về quản lý các ngành, nghề khai thác biển do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Bộ, ngành, địa phương) chủ trì xây dựng.

3. Chỉ đạo, kiểm tra và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược, chương trình quốc gia, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án về biển, hải đảo sau khi được cơ quan có thẩm quyền ban hành, phê duyệt.

4. Về quản lý tổng hợp, khai thác, sử dụng biển và hải đảo:

a) Phân vùng, lập quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên và môi trường các vùng biển, ven biển và hải đảo; trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành văn bản hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương có biển thực hiện quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên và môi trường các vùng biển, ven biển và hải đảo;

b) Phối hợp lập quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội các vùng biển, ven biển và hải đảo; tham gia thẩm định các đề án thành lập các khu kinh tế, các dự án đầu tư xây

dựng công trình quan trọng ven biển, trên biển và hải đảo theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

c) Tổng hợp, đánh giá tiềm năng kinh tế - xã hội, tình hình khai thác, sử dụng các vùng biển, ven biển và hải đảo; thống kê, phân loại, đánh giá tài nguyên các vùng biển, đảo, quần đảo, bãi ngầm của Việt Nam;

d) Phân tích, đánh giá, dự báo về các diễn biến, động thái liên quan đến việc khai thác, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế và bảo vệ chủ quyền của Việt Nam trên biển;

đ) Giúp Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc giải quyết hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết các vấn đề về quản lý, khai thác tài nguyên biển và hải đảo liên ngành, liên tỉnh.

5. Về điều tra cơ bản tài nguyên – môi trường biển và hải đảo:

a) Tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về điều tra cơ bản tài nguyên – môi trường biển, quan trắc môi trường biển và hải đảo sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Tổng hợp, cập nhật và thống nhất quản lý thông tin, dữ liệu điều tra cơ bản tài nguyên – môi trường biển và hải đảo.

c) Thực hiện nhiệm vụ Văn phòng Ban Chỉ đạo nhà nước về điều tra cơ bản tài nguyên – môi trường biển.

6. Về khảo sát, thăm dò, nghiên cứu biển, hải đảo và đại dương:

a) Tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án khảo sát, thăm dò, nghiên cứu khoa học biển, hải đảo và đại dương sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tham gia thẩm định các dự án khảo sát, thăm dò tài nguyên dưới đáy biển theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

b) Tổ chức quản lý, khai thác các công trình, phương tiện chuyên dùng phục vụ khảo sát, thăm dò, nghiên cứu biển và đại dương thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định của pháp luật;

c) Tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch khảo sát, thăm dò, nghiên cứu khoa học biển và đại dương, các dự án đầu tư xây dựng công trình,